

Số: 2284/2023/QĐST-DS

Thành phố Thủ Đức, ngày 07 tháng 7 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015;
- Căn cứ Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014;
- Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 1056/2022/TLST/DSST ngày 15 tháng 11 năm 2022, về việc: “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần A

Địa chỉ: Tầng B và Tầng D, Tòa nhà E – G, phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền ông K, sinh năm 1998

Địa chỉ: Tầng L, tòa nhà M, số N đường O, Phường Q, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh

*Bị đơn:* - Ông Đặng Anh C, sinh năm 1981

- Bà Nguyễn Thị Trúc P, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Số S đường T, Tổ U, Khu phố V, phường X, Thành phố Y  
Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần A và ông Đặng Anh C, bà Nguyễn Thị Trúc P thống nhất thỏa thuận: Ông Đặng Anh C và bà Nguyễn Thị Trúc P còn nợ Ngân hàng TMCP A số tiền 668.055.417 đồng trong đó nợ gốc là 251.135.863 đồng và nợ lãi là 416.919.554 đồng theo các Hợp đồng tín dụng số 0515. HĐTD. VIB657.17 ngày 27/10/2017, Hợp đồng tín dụng số 0019.HĐTD.VIB657.18 ngày 04/01/2018; Hợp đồng tín dụng số 0025.HĐTD.VIB657.18 ngày 05/01/2018.

Ông Đặng Anh C và bà Nguyễn Thị Trúc P thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền 668.055.417 đồng trong đó nợ gốc là 251.135.863 đồng và nợ lãi là 416.919.554 đồng ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 30/6/2023 ông Đặng Anh C và bà Nguyễn Thị Trúc P còn phải chịu tiền lãi theo các Hợp đồng tín dụng số 0515. HĐTD. VIB657.17 ngày 27/10/2017; Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 0515.KUNN.VIB657.17 ngày 27/10/2017; Hợp đồng tín dụng số 0019.HĐTD.VIB657.18 ngày 04/01/2018; Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 0019. KUNN.VIB657.18 ngày 04/01/2018; Hợp đồng tín dụng số 0025.HĐTD.VIB657.18 ngày 05/01/2018; Đơn đề nghị giải ngân kiêm Khế ước nhận nợ số 0025. KUNN.VIB657.18 ngày 05/01/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên.

Án phí dân sự sơ thẩm 15.361.108 đồng ông Đặng Anh C, bà Nguyễn Thị Trúc P chịu.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.457.598 đồng theo Biên lai thu số 00006814 ngày 14/11/2022 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận**

- VKSND TP.ĐĐ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ (...).

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thanh**